tuần 13

**III. TIÊU HÓA Ở DẠ DÀY**

**1 . Cấu tạo dạ dày :**

- Dạ dày hình túi dung tích khoảng 3 lít .

- Thành cơ dày có 4 lớp:

+ Lớp màng bọc ngoài

+ Lớp cơ có: cơ vòng, cơ dọc, cơ chéo.

+ Lớp dưới niêm mạc

+ Lớp niêm mạc có nhiều tuyến tiết dịch vị

**2. Tiêu hoá ở dạ dày**

\* Biến đổi lý học:

- Dạ dày tiết dịch vị giúp làm nhuyễn thức ăn

 - Dạ dày co bóp mạnh và nhào trộn giúp thức ăn thấm đều dịch vị

\* Biến đổi hoá học: hoạt động của enzim pepsin phân cắt prôtêin chuỗi dài thành các chuỗi ngắn gồm 3 - 10 axit amin

- Thời gian lưu lại thức ăn trong dạ dày từ 3 - 6 tiếng tuỳ loại thức ăn rồi được đẩy dần từng đợt xuống ruột non.

**IV . TIÊU HÓA Ở RUỘT NON**

- Thành ruột có 4 lớp nhưng mỏng hơn dạ dày

+ Lớp cơ chỉ có cơ dọc và cơ vòng.

+ Lớp niêm mạc có nhiều tuyến ruột tiết dịch ruột và chất nhầy.

\* Biến đổi lí học

+ Sự tiết dịch tiêu hoá do tuyến gan, tuyến tuỵ, tuyến ruột tiết ra để hoà loãng thức ăn và trộn đều dịch tiêu hoá.

 + Muối mật (dịch mật) tách khối Lipit thành giọt nhỏ, biệt lập với nhau, tạo nhũ tương hoá.

 + Các cơ trên thành ruột co bóp nhào trộn thức ăn ngấm đều dịch tiêu hoá và tạo lực đẩy thức ăn xuống phần tiếp theo của ruột.

\* Biến đổi hoá học

 - Sự phối hợp tác dụng của các loại enzim trong dịch tuỵ (chủ yếu) và dịch ruột, sự hỗ trợ của dịch mật biến đổi các loại thức ăn.

 + Tinh bột và đường đôi thành đường đơn.

 + Prôtêin thành axit amin.

 + Lipit thành glixerin và axit béo.

 + Axit nucleic thành các thành phần cấu tạo của nucleotit